

Thái thượng cảm ứng thiên giảng giải

Chủ giảng: HT Tịnh Không

Chuyển ngữ: Cư sĩ Nguyễn Minh Tiến

Giọng đọc: NSƯT Phú Thăng

Bài thứ 120

(Giảng ngày 2 tháng 11 năm 1999 tại Hương Cảng, file thứ 121, số hồ sơ: 19-012-0121)

Thưa quý vị đồng học, cùng tất cả mọi người.

Đoạn thứ 57 trong Cảm ứng thiên: **“Tri quá bất cải. Tri thiện bất vi.”** (Biết lỗi không sửa. Biết thiện không làm.) Tám chữ này, có thể nói là cương lĩnh chung, nguyên tắc chung cho việc giáo hóa hết thảy chúng sinh trong mười phương ba đời của tất cả hiền thánh thế gian và xuất thế gian, các tôn giáo, chư Phật, Bồ Tát. Đây cũng là điểm chung của tất cả các tôn giáo. Xuất phát từ điểm chung này thì có thể dung hợp thế gian và xuất thế gian, dung hợp các chủng tộc khác nhau, các nền văn hóa khác nhau, các tôn giáo khác nhau thành một thể thống nhất.

Có rất nhiều tiêu chuẩn phân biệt thiện ác, đó là do sự khác biệt về văn hóa mà thành. Thế nhưng, nói đến chỗ sâu xa tinh túy nhất thì nhất định là phải tương đồng nhau.

Đối với hai câu này, chúng ta đã thảo luận qua mấy lần rồi, nhưng nói thật ra thì mấy lần giảng cũng chưa đủ. Chúng ta suy ngẫm kỹ, đức Phật Thích-ca Mâu-ni trong 49 năm giảng kinh thuyết pháp, mỗi ngày đều giảng hai câu này, ngàn kinh muôn luận cũng không lìa khỏi nguyên tắc này.

Lỗi làm thì nhiều đến vô lượng vô biên, việc thiện cũng nhiều vô lượng vô biên. Người đời ngu muội nhận thức không rõ ràng, đem những chuẩn mực thị phi, tà chánh, thiện ác làm đảo lộn, đó là chỗ sai rất lớn, là

lỗi lầm rất lớn. Thế nhưng chư Phật, Bồ Tát, các bậc đại thánh đại hiền, đối với người đời không hề mảy may khởi tâm trách mắng. Đó là điều hoàn toàn khác biệt với người thường chúng ta. Các ngài được tôn xưng là đại thánh đại hiền chính do ở điểm này.

Chư Phật, Bồ Tát chỉ thuần một tâm chân thành từ bi, chỉ thuần một tâm thương yêu, nhìn thấy người đời tạo năm tội nghịch, tạo mười nghiệp ác, các ngài vẫn một lòng từ bi, vẫn một tâm chân thành, như trong kinh Vô Lượng Thọ nói: “*Tiên nhân bất thiện, vô hữu ngữ giả, thù vô quái dã.*” ([Là do] thế hệ trước không tốt, không ai dạy bảo họ, hoàn toàn không trách họ.) “Không trách”, đó là điều chúng ta phải học tập theo.

Trong kinh Phật có dạy, người đời ai ai cũng là người tốt, ai ai cũng là người hiền. Kinh Vô Lượng Thọ là bộ kinh mọi người đều tụng đọc quá quen thuộc, trong đó dạy rất rõ ràng: “***Nhất thiết giai thành Phật.***” (Hết thảy đều thành Phật.) Kinh Hoa Nghiêm, kinh Viên Giác còn nói thấu triệt hơn: “***Nhất thiết chúng sinh bản lai thành Phật.***” (Hết thảy chúng sinh xưa nay vốn đã thành Phật.) Chúng ta cần phải ghi nhớ lời dạy chân thật này của đức Thế Tôn.

Trong “tịnh nghiệp tam phúc”, điều cuối cùng dạy chúng ta “***phát tâm Bồ-đề, tin sâu nhân quả.***” Phát tâm Bồ-đề là phải phát tâm triệt để giác ngộ. “***Tin sâu nhân quả***” thì những gì là nhân quả? “Niệm Phật là nhân, thành Phật là quả.”

Về niệm Phật, phải niệm như thế nào? Cách đây mấy hôm có đồng tu đến hỏi tôi. Tôi cũng đã nói qua mấy lần rồi, lại nói thêm mấy lần để quý vị đồng tu có ấn tượng sâu sắc hơn.

Khi tôi niệm Phật, tôi thấy khắp các pháp giới trong hư không, hết thảy mọi người, hết thảy mọi việc, hết thảy mọi vật, không một đối tượng nào không phải Phật A-di-đà. Người người đều là Phật A-di-đà, chuyện gì cũng là Phật A-di-đà, muôn vật đều là Phật A-di-đà. Tôi niệm Phật theo cách như vậy.

Tôi học cách niệm như vậy từ đâu? Là học từ kinh Vô Lượng Thọ, học từ kinh A-di-đà. [Trong kinh nói] y báo, chính báo trang nghiêm nơi thế giới Tây phương Cực Lạc đều do Phật A-di-đà biến hóa ra. Phật A-di-đà là ai? Chính là tự tính của mỗi người. Tôi hiểu rõ được ý nghĩa đó, sáng tỏ được chân tướng sự thật đó rồi mới hốt nhiên đại ngộ, biết rằng trong cùng tận hư không biến khắp pháp giới, như kinh Hoa Nghiêm đã dạy, đều là ***“do tâm hiển hiện, do thức biến hóa”***. Tự tâm là vô lượng vô biên trí tuệ, là vô lượng vô biên đức tướng, danh hiệu của tâm cũng là A-di-đà. Cho nên, hiện nay tôi niệm Phật so với trước đây có khác biệt, không cùng một phương pháp, [hiện nay] tôi niệm Phật được thân tâm tự tại, pháp hỷ đầy đủ.

Các bậc tổ sư đại đức dạy chúng ta, tu hành phải bắt đầu tu từ căn bản, sửa lỗi phải sửa từ căn bản, làm việc thiện cũng phải bắt đầu làm từ căn bản. Như vậy thì quý vị thành tựu rất nhanh, đâu cần phải tu đến ba đại a-tăng-kỳ kiếp! Chúng sinh thành Phật đều chỉ trong khoảng thời gian một niệm, đó là xem nơi ý niệm của quý vị có thể chuyển hóa thay đổi hay không.

Bồ Tát Văn Thù thưa hỏi Thế Tôn rất hay:

- Một người khi tuổi còn trẻ tạo nghiệp xấu ác, đến lúc tuổi già lo tu hành, có thể thành Phật được chăng?

Đức Thế Tôn đáp rất hay:

- Biển khô vô biên, quay đầu là bờ.

Chúng ta phải dùng tâm Phật, dùng tâm Phật là dùng chân tâm, dùng tâm giác ngộ viên mãn mà nhìn người, nhìn việc. Phật nhìn theo cách như thế nào? Chỉ luận việc trước mắt, không bàn đến quá khứ. Việc trước mắt tức là trong hiện tại, quá khứ không cần truy cứu, quá khứ không cần nghĩ đến. Nghĩ đến quá khứ, nghĩ đến tương lai đều là vọng tưởng. Nếu sống với những khái niệm về quá khứ, về tương lai thì quý vị không thể thoát ra khỏi luân hồi, không thoát ra khỏi mười pháp giới. Vì sao vậy? Sáu đường luân hồi với mười pháp giới đều là huyền tướng do vọng tưởng,

phân biệt chấp **trước** của chúng sinh biến hiện ra, không phải chân thật. Kinh Kim Cang đã dạy chúng ta rằng, y báo, chánh báo trang nghiêm của mười pháp giới đều là mộng huyễn, là bọt nước. Đức Phật dạy điều này là chân thật.

Đã là mộng huyễn, bọt nước mà quý vị lại nghĩ tưởng đến, lại phân biệt chấp trước vào đó, chẳng phải đã sai lầm đến mức cùng cực rồi sao? Quý vị đang củng cố vững chắc thêm ba cõi ác trong sáu đường, quý vị làm sao có thể thoát ra khỏi đó? Cho nên Phật dạy chúng ta, việc này phải từ nơi căn bản mà khởi sự công phu, là hết thảy vọng tưởng, phân biệt chấp trước. Không chỉ sáu đường là không thật có, cho đến mười pháp giới cũng không thật có. Cảnh giới trong hiện tiền, chính là cảnh giới chư Phật Như Lai.

Chúng ta phải hiểu rõ được ý nghĩa này, phải thực hiện một sự chuyển biến lớn lao, chuyển tâm phàm làm tâm Phật, chuyển cảnh phàm thành cảnh giới Phật. Kinh Hoa Nghiêm giảng về cảnh giới Phật Hoa Nghiêm, sự chuyển biến này là **trong** khoảng thời gian của một ý niệm. Một niệm mê thì tất cả đều mê, một niệm ngộ thì hết thảy đều ngộ. Chư Phật, Bồ Tát trong kinh luận đều nói, nói rất dễ hiểu, chúng ta vừa nghe qua dường như đã hiểu được ngay, kỳ thật chưa phải là thật hiểu.

Vì sao vậy? Nếu thật sự hiểu, quý vị nhất định phải chuyển hóa được, thay đổi được. Điểm này, chúng ta tu học thì trong lòng không thể không lưu ý. Cảnh giới của chúng ta vẫn chưa chuyển hóa được, như vậy là chưa hiểu rõ, chưa thể hội thấu triệt lời Phật dạy, không hề thâm nhập được. Nếu thực sự hiểu được rõ ràng, sáng tỏ thì trong khoảng thời gian một sát-na liền chuyển hóa được ngay, thực sự không cần dùng đến mấy may sức lực.

Chuyển hóa không được thì phải làm sao? Phải học, chỉ có một phương pháp duy nhất là phải ham học, phải thực sự nỗ lực cầu học. Học bằng cách nào? Các bậc tổ sư, đại đức dạy chúng ta phải “vào sâu một pháp, huân tu lâu dài” (nguyên văn: Nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu). Vào sâu một pháp, huân tu lâu dài chính là thực hành công phu

giới, định, tuệ. Giới là giữ theo quy củ. Dạy quý vị tu theo một pháp, đó là quy củ. Dạy quý vị dành thời gian lâu dài theo học một pháp môn, đó cũng là quy củ.

Vì sao dạy quý vị chỉ học một pháp môn, không dạy quý vị học nhiều pháp môn? Vì một pháp môn thì dễ dàng chuyên tâm, dễ dàng đạt định. Nói cách khác, dễ dàng dứt trừ phiền não, dứt trừ vọng tưởng, phân biệt chấp trước của quý vị. Dụng ý là ở chỗ này. Khi phân biệt, vọng tưởng chấp trước của quý vị đã thực sự dứt trừ, không còn khởi sinh trở lại được nữa, đó gọi là đạt định.

Trong trạng thái định không có phân biệt, không có chấp trước. Nói chung nếu có phân biệt, có chấp trước thì không đạt định. Định là tâm bình đẳng, là tâm thanh tịnh. Có chấp trước thì tâm quý vị không thanh tịnh; có phân biệt thì tâm quý vị không bình đẳng. Cho nên, phương pháp này là phương pháp tu định.

Đạt định đến một trình độ nhất định thì trí tuệ khai mở. Kinh Lăng Nghiêm nói rất hay: ***“Thanh tịnh hết mức thì sáng suốt thông đạt.”*** Tâm địa thanh tịnh đến mức cùng cực, chỗ cùng cực đó cũng có sâu cạn khác nhau, chúng ta xem trong kinh Hoa Nghiêm thấy được, Bồ Tát Sơ trụ của Viên giáo đạt định đến mức cùng cực, cũng sáng suốt thông đạt. Sáng suốt thông đạt là thấy tánh. Sự sáng suốt đó chiếu phá vô minh, thấy được tự tánh. Thế nhưng công phu của Bồ Tát ở địa vị này còn cạn, chỉ mới phá được một phẩm vô minh, chỉ thấy được một phần chân tính. Tiếp theo sau còn phải phá hết 41 phẩm vô minh nữa mới đạt đến quả vị rốt ráo Như Lai. Cho nên, trong chỗ thanh tịnh cùng cực này có đến 41 mức độ [sâu cạn khác nhau], đều gọi là cùng cực, đều là sáng suốt thông đạt.

Đến lúc ấy, vô lượng vô biên pháp môn đều thông đạt hết thảy, có cần phải học nữa không? Không cần phải học. Vì sao không cần học? Vì một là tất cả, tất cả là một, cho nên một pháp đã thông đạt thì hết thảy các pháp đều thông đạt, một pháp môn đã khế nhập thì hết thảy các pháp môn đều đạt được.

Ý nghĩa này chúng ta ngày nay đều hiểu rõ, nhưng vận dụng vào thực tế thì sao? Còn phải xem nơi công hạnh của bản thân quý vị. Công hạnh, nói thật ra chính là phải đem chỗ hiểu biết, niềm tin của quý vị vận dụng vào trong đời sống hằng ngày. Đó là công hạnh.

Tín, giải, hành (tin, hiểu và thực hành) dung hợp thành một thể, đó gọi là chứng. Chứng tức là khế nhập. Phẩm cuối cùng của kinh Hoa Nghiêm là Nhập Pháp Giới. Nhập như thế nào? Tín, giải, hành dung hợp thành một, đó là nhập, tức là chứng nhập. Khó khăn của chúng ta ngày nay nằm ở chỗ nào? Chính là ở chỗ tín, giải, hành phân chia làm ba, chẳng phải một, cho nên vĩnh viễn không thể khế nhập, vĩnh viễn không được thực sự lợi ích. Thực sự lợi ích là tự tại vô ngại, pháp hỷ đầy đủ.

Chúng ta đem giáo pháp một đời của đức Thế Tôn, những gì ngài thuyết giảng trong 49 năm, quy kết lại trong [hai câu] mười điều là:

[Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi.

Nhìn thấu, buông hết, tự tại, tùy duyên, niệm Phật.]

Chân thành đầy đủ khắp các pháp giới trong hư không. Tâm chân thành, tâm thanh tịnh cũng là trọn vẹn đầy đủ trong hư không, phổ biến khắp pháp giới. Tâm bình đẳng, tâm chánh giác, tâm từ bi, không một tâm nào không đầy khắp hư không, phổ biến khắp pháp giới. Vận dụng vào cảnh giới đời sống thực tế của chúng ta, nhìn thấu cũng là cùng tận hư không, biến khắp pháp giới. Buông bỏ, tự tại, tùy duyên, hết thảy cũng là đầy khắp hư không, biến khắp pháp giới. Đó gọi là niệm Phật. Niệm Phật như vậy là đã thành Phật.

Tôi xin đem chút tâm đắc nhỏ nhoi của bản thân mình trong sự tu học trình ra với quý vị đồng học để mọi người tham khảo, cũng là vì mọi người chứng minh rằng việc “tin sâu nhân quả, niệm Phật thành Phật” là ngàn vạn lần chính xác, đích thực không sai. Chỗ bắt đầu hạ thủ công phu chính là “**biết lỗi có thể sửa, biết thiện chịu làm**”.

Đức Thế Tôn dạy chúng ta tiêu chuẩn phân biệt thiện ác thấp nhất là điều thứ nhất trong tịnh nghiệp tam phúc: “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự bậc sư trưởng, giữ tâm từ không giết hại, tu mười nghiệp lành.” Những việc này nhất định phải vận dụng vào thực tế. Nếu như còn chưa vận dụng được những điều này vào thực tế thì bất kể tu học pháp môn nào cũng đều không được lợi ích, đều không được thành tựu.

Pháp cao trỗi không lìa pháp thấp nhỏ. Pháp cao, pháp thấp vốn là một, chẳng phải hai. Hy vọng quý vị đồng tu suy ngẫm thật sâu xa ý nghĩa này, thực sự nỗ lực học tập.

Hôm nay giảng đến đây thôi.

(Nhạc)

Chúc bạn:

Không làm các việc ác

Mỗi năm được bình an

Siêng làm các việc lành

Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy công đức vô lượng!